TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2018/HS-ST
Ngày 18/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Hữu Thành; ông Vũ Xuân Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với:

1.Bị cáo: Bùi Hồng Đ - sinh 11/9/1989, tại: huyện L, tỉnh Hòa Bình

HKTT: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn V và bà: Bùi Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không;

Tạm giữ: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2018 đến ngày 24/5/2018;

Tạm giam: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/5/2018 đến ngày 05/6/2018.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

2. Người bị hại

anh Bùi Văn S, sinh năm 1998 (đã chết)

HKTT: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

3. Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

ông Bùi Văn H - sinh năm 1972;

HKTT: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình (có mặt tại phiên toà).

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

- anh Đinh Văn G, sinh năm1988

Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

- bà Bùi Thị T, sinh năm 1964

Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

5. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một giấy phép lái xe hạng A1 số 170181004686 mang tên Bùi Hồng Đ.
- Một dây thắt lưng giả da màu nâu đỏ, mặt thắt lưng hình chữ H đã qua sử dụng.
- Một quần jean (bò) màu xanh, cũ, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/5/2018, sau khi ăn cơm xong tại nhà anh Bùi Văn H ở xã L, huyện Y, tỉnh H, Bùi Hồng Đ điều khiển xe BKS 28L1-129.49 chở Bùi Văn S theo đường Hồ Chi M về đến cầu T thuộc xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Đ dừng xe lại và cùng S ngồi ở thành cầu T chơi. Lúc này, khoảng 21giờ 45 phút anh Đinh Văn G, sinh năm 1988, HKTT tại thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình điều khiển xe mô tô BKS 28L1-094.71 đi qua cầu T theo hướng T - X. Phát hiện thấy xe anh G đi qua, Bùi Văn S bảo Đ đuổi theo, Bùi Hồng Đ liền lên xe, nổ máy và điều khiển xe mô tô chở S, phóng với tốc độ nhanh đuổi theo xe của anh G về phía xã P. Khi đến km 466+ 680 đường H thuộc địa phận thôn S, xã P, Đ tăng tốc để ép xe của anh G vào lề đường bên trái hướng đi, S ngồi sau cầm thắt lưng của mình vụt về phía anh G làm anh G hoảng sợ, mất tay lái và ngã xuống đường. Lúc này, xe mô tô do Đ điều khiển, cũng bị mất tay lái, làm xe tự đổ, cả Đ và S ngã ra đường. Hậu quả: Cả ba đều bị thương, do vết thương quá nặng, Bùi Văn S đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Còn anh Đinh Văn G bị thương nhẹ nên tự đi sơ cứu vết thương.

Bùi Hồng Đ sau khi gây tai nạn được đưa về nhà sau đó được người nhà đưa đi khám, điều trị vết thương, đến ngày 16/5/2018, bị cáo Đ đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện L đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra xác định: hiện trường nơi xảy ra sự việc tại km 466+ 680 đường H đoạn đi qua thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường trải nhựa rộng 07 mét, chia làm hai phần bởi vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng. Phần đường bên phải hướng T đi X rộng 3,55 mét, lề đường rộng 90 cm. Lấy lề đường bên trái hướng T đi X để định hướng khám nghiệm, các dấu vết được đánh theo số tự nhiên từ 1 đến 6, nằm ở phần đường bên trái theo hướng T đi X. Vết tì mài số 01 và số 06 ký hiệu trên sơ đồ hiện trường được xác định là dấu vết của xe mô tô BKS 28L1-12949 *(xe của Đ trở S)* để lại trên hiện trường, đầu vết 01 đến cuối vết 06 dài 32,20 mét. Vết cày xước số 2, số 3 được xác định là dấu vết của xe mô tô BKS 28L1 – 09471 *(xe của anh G)* đổ rê trên

mặt đường đâm vào cột mốc, vị trí số 05 được xác định là vị trí của nạn nhân S khi được phát hiện.

Quá trình khám nghiệm phương tiện xe mô tô xác định: Xe mô tô BKS 28L1-09471 nhãn hiệu Honda, sau khi xảy ra tai nạn toàn bộ phần bên trái xe bị trầy xước, tỳ mài. Xe mô tô BKS 28L1- 12949 nhãn hiệu Yamaha, sau khi xảy ra tai nạn toàn bộ phần bên trái xe bị trầy xước, tỳ mài.

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 03/QĐ-CSĐT ngày 14/5/2018 của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy đối với Bùi Văn S, ngày 20/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình có Kết luận giám định pháp y số 76/GĐPY xác định: "*Nạn nhân bị chấn thương vùng đầu, cổ, bụng, lưng, tay, chân do tác động va đập rất mạnh với vật tày rắn gây nên các tổn thương: gẫy cột sống cổ và nhiều vết xây sát, rách da, mài mòn, bầm tím trên cơ thể nạn nhân. Kết luận: "Nạn nhân chết do chấn thương gãy cột sống cổ*".

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô BKS 28L1- 09471, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ; Xe cũ, đã qua sử dụng; không kiểm tra bên trong;

- 01 (một) xe mô tô BKS 28L1-12949, nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh, màu sơn đen. Xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 170181004686 mang tên Bùi Hồng Đ, trú tại H, huyện L, tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 26/4/2018 .

- 01 (Một) quần jean (bò) màu xanh, bị lấm bẩn hoàn toàn;

- 01 (một) dây thắt lưng màu đỏ, mặt thắt lưng hình chữ H;

- 01 (một) thắt lưng màu đen, mặt thắt lưng có chữ BOOS"

Đối với anh Đinh Văn G do bị Bùi Hồng Đ, Bùi Văn S đuổi đánh và bị ngã xe. Do thương tích và thiệt hại không đáng kể anh G đã từ chối giám định, không yêu cầu xử lý đối với hành vi của Đ. Bị cáo Bùi Hồng Đ và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh G số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Đối với xe mô tô BKS 28L1- 09471 của anh Đinh Văn G bị hư hỏng nhẹ sau tai nạn, gia đình Đ đã tự sửa chữa chiếc xe hết tổng số tiền là 1.740.000đ *(Một triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)*, anh G đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Bùi Hồng Đ và gia đình đã hỗ trợ mai táng phí, bồi thường khắc phục hậu quả với tổng số tiền là: 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*. Đại diện gia đình anh Bùi Văn S đã chấp nhận và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Hồng Đ và không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 28L1-09471 được xác định là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn G. Ngày 05/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 28L1-12949 và 01 (một) thắt lưng màu đen, mặt thắt lưng có chữ BOOS, quá trình điều tra xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của Bùi Văn S. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1972, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình là bố đẻ của anh S và cũng là đại diện hợp pháp của người bị hại, đã có đơn xin toàn bộ tài sản và đồ vật trên, không đề nghị bị can Bùi Hồng Đ phải bồi thường, sửa chữa chiếc xe trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ tài sản và đồ vật cho gia đình.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Hồng Đ nhận tội và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình xảy ra vào hồi 21 giờ 45 phút ngày 14/5/2018 tại km 466+680 đường H thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Bùi Văn H có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Hồng Đ; gia đình đã nhận được tiền bồi thường từ phía bị cáo và không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về mặt dân sự.

Tại phiên tòa bà Bùi thị T là mẹ của bị cáo không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền mà bà đã bồi thường cho anh G và gia đình anh S. Anh Đinh văn G không có đề nghị gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Hồng Đ phạm tội: " vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Hồng Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về Dân sự: không đề cập

Về vật chứng: đề nghị áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 170181004686 ; 01 (Một) quần jean (bò) màu xanh, bị lấm bẩn hoàn toàn; 01 (một) dây thắt lưng màu đỏ, mặt thắt lưng hình chữ H cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. *Về hành vi phạm tội,* tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Bùi Hồng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Bùi Hồng Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng A1, nhưng đã không tuân thủ các quy định về luật giao thông đường bộ, vi phạm vào các điều cấm của pháp luật đối với người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Tại bản tường trình các ngày 24/5/2018, ngày 20/6/2018 và 31/5/2018 cũng như tại các biên bản lấy lời khai từ bút lục 112 đến bút lục 117 và các Biên bản hỏi cung bị can từ Bút lục 118 đến bút lục 127 và tại phiên toà bị cáo Bùi Hồng Đ đều khẳng định, sau khi anh Đinh Văn G đã vượt qua chỗ bị cáo và anh S đứng khoảng 500m đến 600 m thì Đ điều khiển xe mô tô 28L1-129.49 trở S đằng sau, đuổi theo anh Đinh Văn G với tốc độ nhanh, khoảng 80 km đến 85 km/ giờ trong điều kiện trời tối, mặt đường ướt, trơn và có nhiều đất, phù hợp với lời khai của anh Đinh Văn G khai anh điều khiển xe đi trên đường với vận tốc khoảng 50 km đến 60 km/ giờ, mặt đường lúc đó ướt trơn và có nhiều đất phù hợp với dấu vết để lại trên hiện trường, từ đầu vết 01 đến vết 06 là dấu vết xe 28L1-129.49 *(xe của Đ trở S)* trượt trên đường dài 32,20 m.

"Tại Điều 7 Thông tư 91/2015/TT-BGT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, quy định về tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đối với đường hai chiều không có dải phân cách giữa, vận tốc tối đa của xe mô tô là 60 km/ giờ. Ngoài ra, tại Điều 5 của thông tư này cũng quy định các trường hợp phải giảm tốc độ, trong đó có trường hợp: "trời mưa, ..., đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, cát bụi rơi vãi":

Hành vi của bị cáo Bùi Hồng Đ điều khiển xe mô tô 28L1-129.49 trở S ngồi đằng sau đi với tốc độ cao trong điều kiện thời tiết đêm tối, đường trơn lầy lội nhiều đất bùn đuổi theo xe G điều khiển, ép xe G về bên trái đường theo hướng di chuyển, S dùng dây thắt lưng vụt G dẫn đến Bùi Hồng Đ không làm chủ được tay lái gây hậu quả xe do bị cáo Đ điều khiển đã tự đổ ngã, rơi tự do kéo dê xe văng xa khoảng 32,20 mét *(như trong sơ đồ hiện trường đã thể hiện)* Anh S ngồi sau văng ra cách vị trí xe đổ khoảng 10 mét, dẫn đến anh Bùi Văn S tử vong do chấn thương gẫy đốt sống cổ. Như vậy bị cáo Bùi Hồng Đ đã có những hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ và gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của Bùi Hồng Đ đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; Điều 12 Luật giao thông đường bộ và

Điều 5, Điêu 7 Thông tư 91/2015/TT-BGT ngày 31/12/2015 ; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo Bùi Hồng Đ về tội: vi phạm quy định về tham gia giao đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ pháp luật. Bị cáo đã nhận tội.

Đối với anh Đinh Văn G bị thương tích nhẹ do hành vi của Bùi Hồng Đ và Bùi Văn S gây ra, đã từ chối giám định và tự thỏa thuận giải quyết về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Hồng Đ là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp trật tự an toàn giao thông, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ cũng như tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ.

Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: trong quá trình sinh sống và lao động tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chưa bị xử phạt hành chính hay khởi tố, truy tố, xét xử về hành vi vi phạm pháp luật. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện ý thức thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy đầu thú về hành vi phạm tội của mình; nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự**.** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, nhưng xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và để bị cáo có thời gian tự rèn luyện sửa chữa những lỗi lầm gây nên, xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo Bùi Hông Đ ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị caó cư trú để quản lý, giáo dục trong một thời gian nhất định cũng đủ để bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Bùi Hồng Đ cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng cho gia đình Bùi Văn S và bồi thường cho anh Đinh Văn G tổng số tiền 11.740.000 (mười một triệu bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng, ông Bùi Văn H là người đại diện hợp pháp cho người bị hại và anh G không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô BKS 28L1-09471 là tài sản hợp pháp của anh G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã ra quyết định trả lại tài sản cho anh G là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô Yamaha BKS 28L1-12949 và 01 dây thắt lưng màu đen, mặt thắt lưng có chữ Boss, xét đây là tài sản hợp pháp và tư trang cá nhân của Bùi Văn S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy đã trả lại cho gia đình S là đúng quy định của pháp luật.

Đối với giây phép lái xe hạng A1 số 170181004686 mang tên Bùi Hồng Đ, trú tại xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 26/4/2018 nên xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 quần jean (bò) màu xanh, bị lấm bẩn hoàn toàn là của bị cáo và một dây thắt lưng màu đỏ, mặt thắt lưng hình chữ H là vật dụng cá nhân của Bùi Hồng Đ, không liên quan tới vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 điều 136; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Hồng Đ phạm tội: " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Đ 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là: 36 (ba mươi sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm *(ngày 18/10/2018).*

Giao bị cáo Bùi Hồng Đ cho UBND xã H, huyện L, tỉnh Hoà Bình quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc gián sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bán án trước và tổng hợp hình phạt của bán án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Bùi Hồng Đ: một giấy phép lái xe hạng A1 số 170181004686 mang tên Bùi Hồng Đ; một dây thắt lưng giả da màu nâu đỏ, mặt thắt lưng hình chữ H, cũ, đã qua sử dụng; một quần jean (bò) màu xanh, cũ, đã qua sử dụng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2018 của Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).*

4.Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hồng Đ phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nhgìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong hạn 15 (mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND huyện Lạc Thủy;VKSND tỉnh Hoà bình*
- *Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy*
- *Công an huyện Lạc Thủy*
- *Bị cáo……..*
- *Người đại diện của người bị hại*
-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*
-*Lưu HSVA*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Bùi Thị Hiền